

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH THÂN YÊU
LỚP 3 TUỔI A TRUNG TÂM

Thời gian thực hiện: 4 tuần Từ ngày 20/10/2025 đến ngày 14/11/2025

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 16 trẻ

Số giáo viên/nhóm, tên giáo viên: 02 giáo viên

Cô giáo: Đới Thị Hương+ Nguyễn Thị Thom

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Phát triển vận động		
MT 1: Cân nặng và chiều cao của trẻ: + Cân nặng: Trẻ trai: 12,7-21,2 kg Trẻ gái: 12,3-21,5 kg. + Chiều cao: Trẻ trai: 94,9-111,7 cm Trẻ gái: 94,1- 111,3 cm	- Cung cấp dinh dưỡng theo nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng. - <i>Đẩy mạnh tuyên truyền với cha mẹ trẻ công tác phòng chống các dịch bệnh theo mùa.</i>	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều: Cho trẻ ăn đủ lượng, đủ chất, động viên trẻ ăn... - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần. - Cân, đo và theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng 3 tháng 1 lần. - Phun thuốc muỗi, lau nước clo, phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
MT 2: Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp 2: Thổi nơ bay - Tay 5: Từng tay đưa lên cao dang ngang. - Bụng 1: Đứng cúi về trước. - Chân 1: Đứng, khụy gối; - Bật: Bật lùi về chỗ cũ.	- Hoạt động thể dục sáng: Tập theo cô các động tác hô hấp, tay, chân, bụng, bật; tập kết hợp với nhạc bài: Cả nhà thương nhau.
MT 3: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.	+ Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.	*Hoạt động học: - Thể dục: + VĐCB: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát. - Trò chơi vận động: Bật qua suối nhỏ

MT 4: Trẻ kiểm soát được vận động chạy: Chạy liên tục trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc) không chệch ra ngoài.	* Chạy: - Chạy liên tục 15m theo hướng thẳng. - Chạy được liên tục 15m theo hướng thẳng. - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc.	*Hoạt động học: - Thể dục: + VĐCB: Chạy liên tục 15m theo hướng thẳng. + Trò chơi vận động: Ai ném xa nhất + VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh + Trò chơi vận động: Nu na nu nống + VĐCB: Chạy thay đổi hướng theo đường zigzag + Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT 13: Trẻ được ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn	- Tổ chức cho trẻ đi ngủ từ 11h30 đến 14h (khoảng 150 phút) - Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc. - Phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ, đảm bảo ánh sáng; thoáng mát về mùa hè, ấm áp vào mùa đông. - Cho trẻ nghe nhạc nhẹ nhàng khi ngủ. - Giáo viên có mặt khi trẻ ngủ, cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ - Cho trẻ dậy nhẹ nhàng, cất gối, xếp chăn, chiếu, trẻ vận động hoặc trò chuyện, đi vệ sinh.	*Hoạt động ăn: - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn. - Trẻ biết tên món ăn, biết ăn gọn gàng, không rơi vãi, ăn hết suất của mình. * Hoạt động ngủ: - Chuẩn bị phòng ngủ - Tổ chức cho trẻ ngủ - Trẻ biết ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự chung. - Vệ sinh sau ngủ dậy - Vận động sau ngủ dậy.
MT 24: Trẻ biết và làm theo được một số hành vi tốt trong lao động.	- Nhặt rác, thu cất đồ chơi gọn gàng.	- Hoạt động góc: + Cho trẻ chơi trẻ biết thu gọn đồ chơi đúng nơi qui định. - Hoạt động ngoài trời: + Chơi tự chọn: Vẽ theo ý thích, làm đồ chơi bằng

		vật liệu thiên nhiên, nhặt lá rụng trên sân. Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
MT 26: Trẻ biết nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm khi bị nhắc nhở.	- Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm khi bị nhắc nhở: Bàn là, bếp đang đun, phích nước... - <i>Giáo dục trẻ phòng tránh: Bỏng, điện, đuối nước, ngã, động vật cắn,...</i>	- Hoạt động ngoài trời: + Chơi tự chọn: Vẽ theo ý thích, làm đồ chơi bằng vật liệu thiên nhiên, nhặt lá rụng trên sân, Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời trẻ biết tránh xa nơi nguy hiểm.
MT 27: Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở.	- Phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: + Không đùa nghịch nói chuyện trong ăn uống + Không tự lấy thuốc uống. + Không leo trèo trên bàn ghế, lan can + Không nghịch các vật sắc nhọn + Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.	- Phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: + Không đùa nghịch nói chuyện trong ăn uống. + Không tự lấy thuốc uống. + Không leo trèo trên bàn ghế, lan can. + Không nghịch các vật sắc nhọn. + Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.

II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

1. Khám phá khoa học

MT 30: Trẻ sử dụng giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, sờ, ngửi...để nhận ra đặc điểm nổi bật của chúng.	- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng một số đồ dùng đồ chơi.	*Hoạt động học: - Khám phá khoa học: + Tìm hiểu một số đồ dùng trong gia đình của bé.
---	--	---

2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

MT 42: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi.	*Hoạt động học: - Làm quen với toán: + Dạy trẻ xếp tương ứng 1-1.
MT 45: Trẻ biết so sánh về kích thước của 2 đối tượng và nói được các từ:	- Nhận biết mối quan hệ chiều cao của 2 đối tượng khác biệt rõ nét	*Hoạt động học: - Làm quen với toán: + Nhận biết phía trên,

to hơn/nhỏ hơn; dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn; bằng nhau.		phía dưới của bản thân + Nhận biết mối quan hệ chiều cao của 2 đối tượng khác biệt rõ nét
3. Khám phá xã hội		
MT 48: Trẻ nói được tên của bố mẹ và người thân trong gia đình.	- Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình.	* Hoạt động học: - Khám phá xã hội: + Trò chuyện về những người thân trong gia đình bé. - Hoạt động đón trẻ: Trò chuyện, đàm thoại về tên, nghề nghiệp của bố, mẹ, và các thành viên trong gia đình.
MT 49: Trẻ nói được địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện.	- Số nhà, địa chỉ gia đình.	* Hoạt động học: - Khám phá xã hội: - Tìm hiểu về ngôi nhà của bé.
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
1. Nghe		
MT 55: Trẻ nghe và trả lời được các câu hỏi đối thoại	- Nghe và trả lời được các câu hỏi đối thoại	- Hoạt động đón trẻ: Trò chuyện trả lời được các câu hỏi cô đưa ra: Ai đưa con đi học - Hoạt động học: Trả lời được các câu hỏi đàm thoại - Hoạt động ngoài trời: Trẻ trả lời được các câu hỏi đàm thoại.
MT 57: Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	- Nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động học: - Làm quen với văn học: + Truyện: Bó hoa tươi thắm. - Hoạt động góc: + Góc sách: Xem tranh chuyện, kể chuyện về gia đình.
MT 58: Nghe các bài hát, thơ ca, đồng dao, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi.	- Các bài hát, thơ ca, đồng dao, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi.	- Hoạt động góc: + Góc nghệ thuật: Biểu diễn các bài hát về chủ đề.
2. Nói		

MT 65: Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với lứa tuổi.	- Đọc bài thơ, ca dao, đồng dao tục ngữ, hò vè.	* Hoạt động học: - Làm quen với văn học: + Thơ: Giúp mẹ + Thơ: Chiếc quạt nan. + Đồng dao: Đi cầu đi quán - Hoạt động ăn: Trẻ biết đọc bài thơ giờ ăn.
MT 66: Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe.	*Hoạt động học: - Làm quen với văn học: + Truyện: Bó hoa tươi thắm.
3. Làm quen với đọc, viết		
MT 74: Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	- Tiếp xúc với chữ, sách truyện. - Hướng dẫn trẻ cách cầm sách chiều, mở sách, xem tranh và truyện.	- Hoạt động góc: Trẻ cầm sách đúng chiều và đọc truyện ở góc chơi.
IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
1. Phát triển tình cảm		
MT 81: Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: vui buồn, sợ hãi, tức giận - Biết gọi tên cảm xúc của bản thân. Trẻ bắt đầu nói được: “Con vui”, “Con giận”, “Con sợ”	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động. - Đôi khi chưa dùng đúng từ, nhưng có thể diễn tả bằng nét mặt hoặc hành động. Cần người lớn gợi mở bằng lời: “Con đang cảm thấy thế nào?”, “Có phải con đang buồn vì bạn lấy đồ chơi không?”	- Hoạt động đón trả trẻ: Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui mừng khi đến lớp hoặc vui khi được gặp bố mẹ đến đón.
2. Phát triển kỹ năng xã hội		
MT 85: Trẻ biết chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, xin phép.	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn).	*Hoạt động học: - Kỹ năng sống: + Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép. - Hoạt động đón trẻ: Trẻ biết chào cô khi đến lớp, chào bố mẹ khi đến đón. - Hoạt động góc: Trẻ giao

		lưu giữ các góc. biết thể hiện tình cảm, như cảm ơn, xin lỗi.
MT 91: Trẻ biết yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em ruột	- Yêu mến bố, mẹ, anh, chị, em ruột.	- Hoạt động đón trẻ: Cô trò chuyện với trẻ về những người thân yêu của trẻ, giáo dục trẻ yêu quý, kính trọng những người thân trong gia đình như bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình.

V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật

MT 94: Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	- Nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	- Hoạt động góc: Trẻ biết vẽ tô màu ở góc nghệ thuật.
---	--	---

2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình

MT 96: Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.	* Hoạt động học: - Giáo dục âm nhạc: + NDTT: Dạy hát: Cháu yêu bà. + NDKH: Nghe hát: Chỉ có một trên đời. + Trò chơi âm nhạc: Nghe giai điệu đoán tên bài hát.
MT 98: Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học: - Tạo hình + Tô màu ngôi nhà - Hoạt động góc: + Góc nghệ thuật: Tô màu những đồ dùng trong gia đình. Tô màu tranh về gia đình

3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật

MT103: Trẻ biết vận động theo ý thích các bài	- Vận động theo ý thích khi hát, nghe các bài hát, bản	* Hoạt động học: - Giáo dục âm nhạc: + NDTT: Vận động: Cả
--	--	---

hát, bản nhạc quen thuộc.	nhạc quen thuộc.	nhà thương nhau. + NDKH: Nghe hát: Chỉ có một trên đời. + Trò chơi âm nhạc: Nghe giai điệu đoán tên bài hát. + NDTT: Biểu diễn văn nghệ: Cả nhà thương nhau. Cô và mẹ. Nhà của tôi - NDKH: Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh. + Trò chơi âm nhạc: Hát theo hình vẽ.
---------------------------	------------------	---

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ

- Kết quả:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Một số tồn tại:
- Nguyên nhân:

TUẦN 7**LỚP: 3 TUỔI TRUNG TÂM****CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN YÊU****CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: GIA ĐÌNH CỦA BÉ****Thời gian thực hiện: 1 Tuần (Từ ngày 20/10/2025 đến ngày 24/10/ 2025)**

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 16 trẻ

Số giáo viên/nhóm, tên giáo viên: 02 giáo viên

Cô giáo: Đới Thị Hương+ Nguyễn Thị Thơm

Hoạt động	Thứ 2 (20/10)	Thứ 3 (21/10)	Thứ 4 (22/10)	Thứ 5 (23/10)	Thứ 6 (24/10)
Đón trẻ - Chơi - Thể dục sáng	- Đón trẻ : Đón trẻ vào lớp. trẻ tự cất đồ dùng đúng nơi quy định. - Trò chuyện, đàm thoại về tên, nghề nghiệp của bố, mẹ, và các thành viên trong gia đình. - Giáo dục trẻ vứt rác đúng nơi quy định, giữ gìn môi trường thân thiện + Thể dục buổi sáng: - Hô hấp 2: Thổi nơ bay; - Tay 5: Từng tay đưa lên cao dang ngang. - Bụng 1: Đứng cúi về trước. - Chân 1: Đứng, khụy gối; - Bật: Bật lùi về chỗ cũ. + Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát. - TCVĐ: Bật qua suối nhỏ.	Làm quen với văn học: - Thơ: Chiếc quạt nan	Khám phá xã hội: Trò chuyện về những người thân trong gia đình bé.	* GD Âm nhạc: NDDT: + Vận động: Cả nhà thương nhau. - NDKH: Nghe hát: Cho con + Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh	* Làm quen với toán: Nhận biết phía trên, phía dưới của bản thân
Tăng cường tiếng Việt thông qua hoạt động học	- Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời, hạt động ở các góc, hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường Tiếng Việt(làm quen hoặc tiếp tục nghe nói)				
	- Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.	- Mãi miết - Trời nắng.	- Người thân trong gia đình bé.	- Yêu thương nhau.	- phía trên, phía dưới
	*Góc phân vai:				

Hoạt động góc-	- Gia đình, nấu ăn - Cửa hàng bán thực phẩm - Cách sử dụng năng lượng hiệu quả khi nấu ăn * Góc xây dựng: Xây ngôi nhà, đồ dùng gia đình. Xếp vườn hoa, vườn cây. * Góc nghệ thuật: Tô màu tranh về gia đình. Biểu diễn các bài hát về chủ đề. * Góc học tập: Xem tranh. Làm sách tranh về gia đình. * Góc thiên nhiên: - Chăm sóc cây xanh. - Chơi với cát nước. Gieo hạt				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, thời tiết, - Quan sát nhà mái ngói. - Quan sát vườn rau của bé. * Chơi trò chơi vận động: - Về đúng nhà. - Trời nắng trời mưa - Trò chơi dân gian: Lộn cầu vồng. * Chơi tự chọn: - Vẽ tự do trên sân. Nhặt lá rụng trên sân. - Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Hoạt động ăn	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn. - Trẻ biết tên món ăn, biết ăn gọn gàng, không rơi vãi, ăn hết suất của mình				
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ - Tổ chức cho trẻ ngủ - Trẻ biết ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự chung. - Vệ sinh sau ngủ dậy - Vận động sau ngủ dậy.				
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn: + Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát. - Nêu gương - Chơi tự chọn.	- Ôn - Thơ:Chiếc quạt nan - Nêu gương - Chơi tự chọn.	- Ôn: - Trò chuyện về những người thân trong gia đình bé. - Nêu gương. - Chơi tự chọn.	- Ôn: Cả nhà thương nhau. - Nêu gương. - Chơi tự chọn.	- Ôn: Nhận biết phía trên, phía dưới của bản thân - Nêu gương. - Chơi tự chọn.
Trả trẻ	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về. - Cô trả trẻ tận tay phụ huynh				

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần** (*Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...*).

- Kết quả:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Một số tồn tại:
- Nguyên nhân:

KẾ HOẠCH TUẦN 8. THÁNG 10
LỚP: 3 TUỔI TRUNG TÂM
CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN YÊU
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: NGÔI NHÀ GIA ĐÌNH BÉ Ồ

Thời gian thực hiện: 1 Tuần (Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 31/10/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 16 trẻ

Số giáo viên/nhóm, tên giáo viên: 02 giáo viên

Cô giáo: Đới Thị Hương + Nguyễn Thị Thơm

Hoạt động	Thứ 2 (27/10)	Thứ 3 (28/10)	Thứ 4 (29/10)	Thứ 5 (30/10)	Thứ 6 (31/10)
Đón trẻ - Trẻ chơi theo ý thích: Xem tranh liên quan đến chủ đề gia đình, Chơi trong các góc. - Trò chuyện về các hoạt động trong gia đình của bé, về các kiểu nhà, ngôi nhà bé đang ở. + Thể dục buổi sáng: - Hô hấp 2: Thổi nơ bay; - Tay 5: Từng tay đưa lên cao dang ngang. - Bụng 1: Đứng cúi về trước. - Chân 1: Đứng, khụy gối; - Bật: Bật lùi về chỗ cũ. + Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết					
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Chạy liên tục 15m theo hướng thẳng. - TCVD: Ai ném xa nhất	*Làm quen với văn học: Truyện: Bó hoa tươi thắm.	* Khám phá xã hội: - Tìm hiểu về ngôi nhà của bé.	* Tạo hình: Tô màu ngôi nhà.(Mẫu)	* Dạy trẻ kỹ năng: Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép.
Tăng cường tiếng Việt thông qua hoạt động học	- Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời, hạt động ở các góc, hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường Tiếng Việt(làm quen hoặc tiếp tục nghe nói)				
	- Chạy liên tục 15m theo hướng thẳng.	- Bó hoa tươi thắm.	- Nhà cấp bốn. - Nhà 2 tầng.	- ngôi nhà. .	- chào hỏi lễ phép.
	* Góc phân vai: - Gia đình, cửa hàng, nấu ăn. * Góc xây dựng: - Xếp hình ngôi nhà, xếp hàng rào, vườn cây.				

Hoạt động góc	* Góc nghệ thuật: - Biểu diễn các bài hát về chủ đề. Tô màu tranh về ngôi nhà. * Góc học tập: - Xem tranh, làm sách về các kiểu nhà. * Góc thiên nhiên: - Gieo hạt, chăm sóc cây				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, thời tiết - Quan sát cây mít - Chăm sóc vườn cây ăn quả. * Chơi trò chơi vận động: - Về đúng nhà. - Ai nhanh nhất - Mèo đuổi chuột. * Chơi tự chọn: - Vẽ tự do trên sân, nhặt lá rụng trên sân, Chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Hoạt động Ăn	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn. - Trẻ biết tên món ăn, biết ăn gọn gàng, không rơi vãi, ăn hết xuất của mình				
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ - Tổ chức cho trẻ ngủ - Trẻ biết ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự chung. - Vệ sinh sau ngủ dậy - Vận động sau ngủ dậy.				
Chơi hoạt động theo ý thích	- Trò chuyện về cách vệ sinh cơ thể - Ôn: Chạy liên tục 15m theo hướng thẳng. - Nêu gương - Chơi tự chọn.	- Ôn : Bó hoa tươi thắm. - Nêu gương - Chơi tự chọn.	- Ôn: - Tìm hiểu về ngôi nhà của bé. - Nêu gương. - Chơi tự chọn.	- Ôn: - Tô màu ngôi nhà. (Mẫu) - Nêu gương. - Chơi tự chọn.	- Ôn - Dạy trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép. - Chơi tự chọn.
Trả trẻ	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về. - Cô trả trẻ tận tay phụ huynh				

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần**

- Kết quả:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Một số tồn tại:
- Nguyên nhân:

KẾ HOẠCH TUẦN 9
LỚP: 3 TUỔI TRUNG TÂM
CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH THÂN YÊU
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: HỌ HÀNG TRONG GIA ĐÌNH BÉ

Thời gian thực hiện: 1 Tuần (Từ ngày 03/11/2025 đến ngày 07/11/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 16 trẻ

Số giáo viên/nhóm, tên giáo viên: 02 giáo viên

Cô giáo: Dới Thị Hương + Nguyễn Thị Thơm

Hoạt động	Thứ 2 (03/11)	Thứ 3 (04/11)	Thứ 4 (05/11)	Thứ 5 (06/11)	Thứ 6 (07/11)
Đón trẻ - Đón trẻ vào lớp, trẻ cất đồ dùng vào đúng nơi quy định * Trò chuyện về công việc của người lớn trong gia đình của các bé * Trò chuyện về cách sử dụng điện, nước tiết kiệm tại gia đình. Chơi - Thẻ đục buổi sáng: - Hô hấp 2: Thổi nơ bay; - Tay 5: + Hai tay đánh chéo nhau về phía trước và ra sau Thẻ đục sáng - Bụng 1: Đứng cúi về trước. - Chân 1: + Đứng nâng cao chân gấp gối - Bật: Bật lùi về chỗ cũ. + Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết					
Hoạt động học	*Thẻ đục: - VĐCB: - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - TCVD: Nu na nu nống	Làm quen với văn học: Thơ: Giúp mẹ	KPXH: Tìm hiểu về họ hàng trong gia đình bé.(Cô, Bác)	GD Âm nhạc: - NDTT: Dạy hát: Cháu yêu bà. - NDKH: Nghe hát: Chỉ có một trên đời. + Trò chơi âm nhạc: Nghe giai điệu đoán tên bài hát.	* Làm quen với toán: Dạy trẻ xếp tương ứng 1-1.
Tăng cường tiếng Việt thông qua hoạt động học	- Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời, hạt động ở các góc, hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường Tiếng Việt(làm quen hoặc tiếp tục nghe nói)				
	Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Giúp mẹ	Cô, Bác	- Tóc bà trắng.	- tương ứng 1-1
Hoạt động góc	* Góc phân vai - Gia đình, nấu ăn. Cửa hàng bán thực phẩm * Góc xây dựng:				

	- Xây ngôi nhà. Hàng rào, vườn cây. * Góc nghệ thuật: - Tô màu người thân trong gia đình, nặn quà tặng người thân. - Biểu diễn các bài hát về chủ đề. * Góc học tập: - Xem tranh chuyện, kể chuyện về gia đình, đoán người trong tranh. * Góc thiên nhiên: - Chăm sóc cây xanh.				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát trò chuyện về thời tiết, dạo quanh sân trường - Quan sát cây hoa lan, cây phượng. * Trò chơi vận động: - Về đúng nhà, - Cáo và thỏ, - Lộn cầu vòng. * Chơi tự chọn - Vẽ theo ý thích - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời. - Nhặt lá rụng trên sân				
Hoạt động Ăn	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn. - Trẻ biết tên món ăn, biết ăn gọn gàng, không rơi vãi, ăn hết xuất của mình				
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ - Tổ chức cho trẻ ngủ - Trẻ biết ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự chung. - Vệ sinh sau ngủ dậy - Vận động sau ngủ dậy.				
Chơi hoạt động theo ý thích	- Trò chuyện về cách vệ sinh cơ thể - Ôn: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Nêu gương - Chơi tự chọn.	Ôn : Thơ giúp mẹ - Nêu gương - Chơi tự chọn.	Ôn: Trang trí khung ảnh gia đình. - Nêu gương. - Chơi tự chọn.	Ôn: Hát các bài hát về chủ đề.. Nêu gương. - Chơi tự chọn.	Ôn: Dạy trẻ xếp tương ứng 1-1 - Nêu gương. - Chơi tự chọn.
Trả trẻ	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về. - Cô trả trẻ tận tay phụ huynh				

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần** (*Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...*).

- Kết quả:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Một số tồn tại:
- Nguyên nhân:

KẾ HOẠCH TUẦN 10
LỚP: 3 TUỔI TRUNG TÂM
CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH THÂN YÊU
CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH BÉ

Thời gian thực hiện: 1 Tuần (Từ ngày 10/11/2025 đến ngày 14/11/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 16 trẻ

Số giáo viên/nhóm, tên giáo viên: 02 giáo viên

Cô giáo: Dới Thị Hương + Nguyễn Thị Thơm

Hoạt động	Thứ 2 (10/11)	Thứ 3 (11/11)	Thứ 4 (12/11)	Thứ 5 (13/11)	Thứ 6 (14/11)
Đón trẻ - Đón trẻ : Đón trẻ vào lớp. trẻ tự cất đồ dùng đúng nơi quy định.. - Trò chuyện, đàm thoại về nhà của bé, đồ dùng trong gia đình bé, cách dọn dẹp, giữ gìn nhà cửa, giữ môi trường trong sạch... - Chơi - Biết thực hiện một số qui định ở gia đình như : Để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ. + Thể dục buổi sáng: - Hô hấp 2: Thổi nơ bay; - Tay 5: Từng tay đưa lên cao dang ngang. - Bụng 1: Đứng cúi về trước. - Chân 1: Đứng, khụy gối; - Bật: bật lùi về chỗ cũ. + Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết					
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc. - TCVD: Lộn cầu vòng.	Làm quen với văn học: - Đồng dao: Đi câu đi quán	KPKH: Tìm hiểu một số đồ dùng trong gia đình của bé.	* GD Â N: - NDTT: BDVN: Cả nhà thương nhau. Cô và mẹ. Nhà của tôi - NDKH: Nghe hát: Ba ngọn nến lung linh. + TCÂN: Hát theo hình vẽ.	*Làm quen với toán: Nhận biết mối quan hệ chiều cao của 2 đối tượng khác biệt rõ nét
Tăng cường tiếng Việt thông qua hoạt động học	- Trong quá trình trẻ học, chơi ngoài trời, hạt động ở các góc, hoạt động theo ý thích. Trẻ được tăng cường Tiếng Việt(làm quen hoặc tiếp tục nghe nói)				
	- đường đích dắc.	- Cái xoong, - Cặp gài đầu. - Cái lược	- Ấm nước - Cái phích.	- Cả nhà thương nhau.	- Chiều cao

Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi gia đình, nấu ăn, cửa hàng thực phẩm * Góc xây dựng: Xây dựng và xếp hình ngôi nhà, xếp đường vào nhà. * Góc nghệ thuật: Biểu diễn các bài hát, bài thơ về chủ đề. Tô màu những đồ dùng trong gia đình. * Góc học tập: Xem tranh truyện, kể về gia đình, về các món ăn, thực phẩm. * Góc thiên nhiên: Chơi với nước, cát				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, thời tiết - Quan sát cây rau cải. Chăm sóc vườn rau của bé. * Chơi trò chơi vận động: - Trời nắng trời mưa, - Về đúng nhà - Chơi các trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ. * Chơi tự chọn: - Vẽ phấn trên sân, thổi bong bóng xà phòng, chơi với đồ chơi ngoài trời.				
Hoạt động Ăn	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn. - Trẻ biết tên món ăn, biết ăn gọn gàng, không rơi vãi, ăn hết suất của mình				
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ - Tổ chức cho trẻ ngủ - Trẻ biết ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự chung. - Vệ sinh sau ngủ dậy - Vận động sau ngủ dậy.				
Chơi hoạt động theo ý thích Chơi tập	- Ôn: Chạy thay đổi hướng theo đường đích đặt. - Nêu gương - Chơi tự chọn.	- Ôn: Đồng dao: Đi cầu đi quán - Nêu gương - Chơi tự chọn.	- Ôn: Tìm hiểu một số đồ dùng trong gia đình của bé. - Nêu gương. - Chơi tự chọn.	- Ôn: BDVN - Cả nhà thương nhau. + Nhà của tôi. + Cháu yêu bà - Nêu gương. - Chơi tự chọn.	- Ôn: Nhận biết mối quan hệ chiều cao của 2 đối tượng khác biệt rõ nét - Nêu gương. - Chơi tự chọn.
Trả trẻ	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về. - Cô trả trẻ tận tay phụ huynh				

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần** (*Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...*).

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ

- Kết quả:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Một số tồn tại:
- Nguyên nhân:

Quảng La, ngày 17 tháng 10 năm 2025
XÁC NHẬN CỦA BAN GIÁM HIỆU
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Vân